

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9

Hôm nay, ngày 18 tháng 06 năm 2021, tại Hội trường tầng 9, tòa nhà Sông Đà 9, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi tắt là **ĐHĐCĐ**) của Công ty cổ phần Sông Đà 9 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100845515.

I. Thành phần tham dự và tính hợp pháp, hợp lệ của ĐHĐCĐ

1. Thành phần tham dự:

- Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ: Số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm 08^h30 ngày 18/06/2021 là 17 cổ đông, nắm giữ 24.453.737 cổ phần chiếm 72,31 % vốn điều lệ của Công ty.

2. Tính hợp pháp và hợp lệ của Đại hội:

- Căn cứ khoản 1 điều 145 Luật Doanh nghiệp cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành.
- Số cổ đông tính đến thời điểm bỏ phiếu là 21 cổ đông nắm giữ 25.152.933 cổ phần chiếm 73,47 vốn điều lệ của Công ty.

II. Nội dung và chương trình Đại hội

1. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 2020, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của kiểm toán độc lập; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, kế hoạch chương trình công tác năm 2021 của HĐQT Công ty.
3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
4. Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.
6. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2020; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2021.
7. Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.



8. Tờ trình về sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Tờ trình về thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
9. Tờ trình bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
10. Thảo luận.
11. Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ

III. Diễn Biến Đại Hội:

A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ:

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về tình hình cổ đông tham dự Đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội.
2. Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự.
3. Ban tổ chức giới thiệu Ban chủ tọa gồm:
Ban tổ chức xin báo cáo trước Đại hội về thành phần Ban Chủ tọa Đại hội như sau:

| | | |
|----------------------|-----------------|-------------------|
| - Ông Trần Thế Quang | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội |
| - Ông Nguyễn Hải Sơn | - TVHĐQT – TGD | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Gia Hân | - TVHĐQT | - Thành viên |

Thành phần Ban chủ tọa được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua bằng hình thức giơ tay tại Đại hội – đạt tỷ lệ 100% đồng ý.

4. Chủ tọa Đại hội chỉ định bà Trần Thị Lan Hương là Thư ký Đại hội.
5. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu như sau:

| | | |
|----------------------------|------------|--------------|
| - Ông Lê Đăng Quân | - CTCĐ cty | - Trưởng ban |
| - Bà Lê Thị Kim Ngân | - P. TCNS | - Thành viên |
| - Bà Trần Thị Chung | - P. TCKT | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Nghiệp | - P. KTPC | - Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Thùy | - P. KTPC | - Thành viên |
| - Bà Lê Thị Thanh Hiến Yến | - P. KTPC | - Thành viên |
| - Bà Phùng Thị Minh Nghĩa | - P. TCKT | - Thành viên |

Thành phần Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua bằng hình thức giơ tay tại Đại hội – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Ban chủ tọa trình bày Chương trình và Quy chế tổ chức đại hội.

Chương trình và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua bằng hình thức giơ tay tại Đại hội – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

B. Các nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua:

1. Ông Nguyễn Hải Sơn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty trình bày báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
2. Ông Trần Thế Quang - Chủ tịch HĐQT báo cáo trình ĐHĐCĐ hoạt động HĐQT năm 2020 và kế hoạch, chương trình công tác của HĐQT năm 2021.
3. Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Trưởng ban Kiểm soát công ty báo cáo trình ĐHĐCĐ thông qua (i) kết luận kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty kiểm toán độc lập (ii) báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2020, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; (iii) Tờ trình ĐHĐCĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 (iv) Tờ trình về sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
4. Ông Nguyễn Hải Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc công ty báo cáo trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.
5. Ông Nguyễn Gia Hân – thành viên HĐQT trình bày:
 - Quyết toán tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2020; phương án chi trả lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2021;
 - Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty.
 - Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty;
6. Ông Trần Thế Quang – Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về việc Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

C. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội:

Chủ tọa tiến hành đại hội tiến hành thảo luận trên tinh thần dân chủ. Ý kiến tham luận của các cổ đông đã được Ban chủ tọa giải đáp. Năm nay do dịch bệnh covid diễn biến phức tạp nên số lượng cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội không nhiều. -

D. Kết quả biểu quyết, bầu cử các nội dung trình ĐHĐCĐ

Sau phần thảo luận, Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu (chi tiết biên bản kiểm phiếu đính kèm)



1. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 kết luận kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty kiểm toán độc lập; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; kế hoạch chương trình công tác của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021.

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

3. Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2020; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021.

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

5. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.033.846 | 99,53 |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | 119.000 | 0,47 |

7. Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2020; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký năm 2021.

a. Quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm, Thư ký công ty năm 2020:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% lương, thù lao kế hoạch

| TT | Chức danh | Số người | Số tháng | Lương, thù lao /tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 (đồng) | Lương, thù lao /tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 được hưởng 70% KH | Tổng lương, thù lao năm 2020 (đồng) |
|-----------|--------------------------------------|----------|----------|---|--|-------------------------------------|
| I | Lương của cán bộ chuyên trách | | | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 12 | 45.000.000 | 31.500.000 | 378.000.000 |
| 2 | T.ban Kiểm soát | 1 | 12 | 23.000.000 | 16.100.000 | 193.200.000 |
| II | Thù lao | | | | | |
| 1 | Thành viên HĐQT | 4 | 12 | 5.000.000 | 3.500.000 | 168.000.000 |
| 2 | Thành viên BKS | 2 | 12 | 3.000.000 | 2.100.000 | 50.400.000 |
| 3 | Thư ký | 1 | 12 | 3.000.000 | 2.100.000 | 25.200.000 |
| | Tổng cộng | | | 1.164.000.000 | | 814.800.000 |

b. Phương án chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Thư ký công ty 2021:

| T | Chức danh | Số người | Mức thù lao/tháng (đồng) | Mức lương/tháng (đồng) |
|---|---------------------------------|----------|--------------------------|------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT chuyên trách | 1 | | 45.000.000 |
| 2 | TB Kiểm soát chuyên trách | 1 | | 23.000.000 |
| 3 | TB Kiểm soát không chuyên trách | 1 | 7.000.000 | |
| 4 | Thành viên Hội đồng quản trị | 4 | 5.000.000 | |
| 5 | Thành viên Ban Kiểm soát | 2 | 3.000.000 | |
| 6 | Thư ký | 1 | 3.000.000 | |

- Lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao kế hoạch như trên.

- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, mức tiền lương, thù lao tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20%.

Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao giảm trừ 1% so với mức tiền lương, thù lao kế hoạch. Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% lương, thù lao kế hoạch

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

8. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức & hoạt động của công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

9. Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

10. Thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

11. Thông qua Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 25.152.846 | 100% |
| Không tán thành | | |
| Không có ý kiến | | |

12. Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

12.1. Thông qua nội dung quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

Quy chế Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2021-2026 được ĐHDCĐ thông qua – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



12.2. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2021-2026:

a. Kết quả bầu Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 nhiệm kỳ 2021-2026:

| TT | Họ và tên | Số quyền bầu | Tỷ lệ % | Kết quả bầu |
|----|------------------|--------------|---------|-------------|
| 1. | Trần Thế Quang | 27.641.247 | 109,89 | Trúng cử |
| 2. | Lê Hải Đoàn | 24.461.495 | 97,25 | Trúng cử |
| 3. | Nguyễn Hải Sơn | 22.492.847 | 89,42 | Trúng cử |
| 4. | Phạm Văn Quân | 22.492.847 | 89,42 | Trúng cử |
| 5. | Đoàn Hùng Trưởng | 22.472.847 | 89,35 | Trúng cử |

b. Kết quả Bầu Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 9 nhiệm kỳ 2021-2026:

| TT | Họ và tên | Số quyền bầu | Tỷ lệ % | Kết quả bầu |
|----|-----------------------|--------------|---------|-------------|
| 1. | Nguyễn Thị Thanh Huế | 20.264.371 | 80,56 | Trúng cử |
| 2. | Lương Thế Lăng | 20.262.691 | 80,56 | Trúng cử |
| 3. | Nguyễn Thị Thu Phương | 20.254.579 | 80,53 | Trúng cử |

Biên bản được lập xong vào hồi 11^h15 phút cùng ngày, toàn văn biên bản được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội bế mạc hồi 11h45 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Trần Thị Lan Hương



TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 9


Trần Thế Quang